

Ng: Hồ Xuân (P. Giáo dục)

ĐẢNG BỘ TỈNH KIÊN GIANG
HUYỆN ỦY AN MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
An Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2014

*
Số 104 KH/HU

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013; Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1- Những kết quả, tiến bộ

Những năm qua, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục-đào tạo, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện đã có tiến bộ trên nhiều mặt. Nhận thức, của hệ thống chính trị và toàn xã hội về giáo dục và đào tạo có chuyển biến tích cực. Các cấp, các ngành quan tâm sâu sắc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Ngân sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo được tăng cường; chủ trương xã hội hóa và thực hiện công bằng trong giáo dục được nhân dân đồng thuận, có nhiều tổ chức, cá nhân đóng góp, ủng hộ, đầu tư vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhất là việc hiến đất để xây dựng trường học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tăng cường; mạng lưới trường lớp tiếp tục được mở rộng và phát triển. Chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt khá (năm 2007 đạt 55,79%, năm 2012 đạt 99,58%); tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào đại học, cao đẳng ngày càng tăng (năm 2007 là: 16,82%, năm 2012 là 36,5%). Huyện đã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

2- Về hạn chế và nguyên nhân

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo vẫn còn những hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu phát triển của xã hội; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy được đầu tư nhưng chưa đáp ứng yêu cầu; chất lượng dạy và học còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên vẫn còn thừa, thiếu giữa các ngành học, bậc học. Tỷ lệ học sinh ở các cấp bỏ học còn cao; việc giáo dục

truyền thông lịch sử cho học sinh chưa được quan tâm đúng mức; tình trạng vi phạm pháp luật, đạo đức lối sống của một số giáo viên và học sinh còn diễn ra. Tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp, việc phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh còn nhiều khó khăn; tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định chưa được chấn chỉnh kịp thời.

Nguyên nhân: một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm lãnh đạo, quán triệt quan điểm, mục tiêu, tầm quan trọng của việc phát triển giáo dục và đào tạo. Ngành chức năng chưa phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, nhất là trong đề xuất những giải pháp để giải quyết những vấn đề khó khăn, hạn chế trong giáo dục, đào tạo. Công tác quản lý còn nhiều hạn chế, có nơi thiếu chủ động, sáng tạo trong việc khắc phục khó khăn để nâng cao chất lượng dạy và học. Sự phối hợp giáo dục cho học sinh giữa nhà trường, gia đình và xã hội chưa thật sự chặt chẽ.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm

- Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, phải đi trước và được đầu tư trước. Đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển giáo dục và đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, coi trọng cả 3 mặt: quy mô, chất lượng và hiệu quả. Kết hợp giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh của toàn xã hội.

- Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, tạo điều kiện để mọi người được học, người nghèo được Nhà nước và cộng đồng giúp đỡ để học tập.

2- Mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo năm 2015 và định hướng đến năm 2020

* *Mục tiêu tổng quát:* Tập trung khắc phục cơ bản những hạn chế, yếu kém; tiếp tục cụ thể hóa, triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu của Đảng về giáo dục và đào tạo, tạo bước đột phá để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài và thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục. Phát triển giáo dục, đào tạo gắn với xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, các chỉ số phát triển giáo dục của huyện đạt khá trong toàn tỉnh.

** Mục tiêu cụ thể*

- Đến năm 2015 tất cả các xã, thị trấn đều có trường mầm non; huy động 80% trở lên trẻ từ 3-5 tuổi vào mẫu giáo; phấn đấu hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Đến năm 2020 huy động 95% trở lên trẻ từ 3-5 tuổi vào mẫu giáo; huy động được 99,7% trở lên trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, tỷ lệ lưu ban, bỏ học ở tiểu học dưới 5%; tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 99%; tỷ lệ lưu ban và bỏ học ở bậc trung học cơ sở dưới 5%; phấn đấu có ít nhất 30% học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề, xóa mù chữ cho người từ 36 tuổi đến hết tuổi lao động.

- Đến năm 2015, tỷ lệ huy động học sinh tiểu học đúng độ tuổi đạt tối thiểu 92%, trung học cơ sở là 82% và trung học phổ thông là 55%; đến năm 2020 tỷ lệ này là 99% ở tiểu học, 96% ở trung học cơ sở và 80% ở trung học phổ thông.

- Đến năm 2015, phần đầu 50% trung tâm học tập cộng đồng ở xã hoạt động có hiệu quả. Đến năm 2020, tỷ lệ người biết chữ độ tuổi 15-35 là 99%.

- Phần đầu đến năm 2015, duy trì các trường đạt chuẩn Quốc gia, đến năm 2020 có 14 trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng 04 trường trọng điểm của các cấp học.

- Bổ sung, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giáo dục và đào tạo, đến năm 2015 tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 34%, năm 2020 đạt 44%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo

- Ngành giáo dục và đào tạo tổ chức tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy, gắn với tiếp tục phổ biến, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch của tỉnh, Huyện ủy về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về chủ trương xây dựng xã hội học tập theo tinh thần Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Tổ chức triển khai, đề ra biện pháp thiết thực, nhằm cụ thể hóa, thực hiện quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, phải đi trước và được đầu tư trước, khắc phục cơ bản những hạn chế của giáo dục và đào tạo.

2- Triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020; quy hoạch xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Hoàn thiện và triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp và dạy nghề trên địa bàn đến năm 2020.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.

3- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 27-CTr/TU của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 37-CTr/HU của Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn

- Ưu tiên đầu tư để hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi vào năm 2015.

- Làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp và phổ cập giáo dục đúng độ tuổi trong nhà trường. Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể tăng cường tuyên truyền vận động và có biện pháp hỗ trợ các gia đình khó khăn để tạo điều kiện cho con, em của họ đến trường, tránh bỏ học.

- Triển khai các giải pháp thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo hướng tăng tỷ lệ học sinh vào học các trường trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, giúp học sinh định hướng, chọn ngành nghề phù hợp. Cùng cố và nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, các trung tâm học tập cộng đồng đảm bảo các điều kiện để xây dựng xã hội học tập và tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề ở địa phương.

- Làm tốt công tác điều tra, thống kê, cập nhật người trong độ tuổi lao động còn mù chữ. Tập trung xóa mù chữ trong độ tuổi từ 15 đến 35 tuổi, từ 36 đến hết tuổi lao động. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, các lực lượng xã hội trong việc tham gia xóa mù chữ và chống tái mù chữ cho người lớn tuổi.

4- Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục

- Thực hiện quản lý phát triển giáo dục và đào tạo theo quy hoạch, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương và yêu cầu phát triển của ngành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo. Mở rộng dân chủ trong quản lý giáo dục và hoạt động của nhà trường, phát huy sự năng động sáng tạo từ cơ sở và vai trò người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch hoạt động, đảm bảo sự giám sát của nhân dân.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, dạy và học tiếng Anh trong giáo dục phổ thông. Tập trung chỉ đạo dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh. Khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và công khai hóa, minh bạch hoạt động giáo dục và đào tạo ở các cấp. Phân đấu đến năm 2015 có 50% và năm 2020 có 80% các trường có Website.

5- Tiếp tục xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX “Về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”.

- Thực hiện tốt chính sách đối với nhà giáo phù hợp với điều kiện ở địa phương như: Chính sách luân chuyển, biệt phái giáo viên, cán bộ quản lý giáo

dục; xây dựng nhà công vụ cho giáo viên; khuyến khích tăng tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo tính kế thừa, đáp ứng yêu cầu cả về cơ cấu, số lượng, chất lượng. Đổi mới đào tạo, khuyến khích học sinh giỏi vào học ngành sư phạm, tuyển dụng giáo viên chuyên môn cho các trường còn thiếu giáo viên chuyên môn.

6- Tăng cường các nguồn lực cho giáo dục

- Tiếp tục tranh thủ tinh bố trí các nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất và thực hiện các chính sách trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo. Trước mắt tập trung xây dựng trường, lớp mầm non để phục vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Tập trung đầu tư cho các mục tiêu ưu tiên, như xây dựng trường trọng điểm, trường đạt chuẩn quốc gia, trường dạy học 2 buổi/ngày. Quan tâm xây dựng một số trường trọng điểm ở mỗi cấp học phổ thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực để đầu tư cho giáo dục. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về vốn, mặt bằng cho việc đầu tư và phát triển các trường ngoài công lập.

7- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giáo dục và đào tạo

- Tăng cường vai trò của các cấp ủy trong lãnh đạo thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của đảng bộ. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo với các ngành, đoàn thể, địa phương. Thường xuyên theo dõi chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 34-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và phát triển đảng viên trong các trường học. Phần đầu đến năm 2015 có trên 50% cán bộ, giáo viên là đảng viên và các trường đều có chi bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kế hoạch của Huyện ủy.

2- Đảng ủy các xã- thị, ngành chức năng có kế hoạch tổ chức thực hiện và triển khai, quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kế hoạch này đến từng chi bộ, đảng viên và cán bộ giáo viên gắn với tổ chức tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy, đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể hóa để tổ chức thực hiện ở cấp mình.

3- Ban Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, Đài Truyền thanh huyện có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các đoàn thể và nhân dân Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phát triển giáo dục và đào tạo.

4- Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện và định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy để có hướng chỉ đạo. / *Am*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, VP. Tỉnh ủy (b/c),
- Các Ban Đảng Huyện ủy,
- UBND huyện.
- Các Chi, đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Lưu VT.

T/M HUYỆN ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Am

Phạm Văn Hùng